TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 762/2024/QĐST-HNGĐ	*Hóc Môn, ngày 07 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 592/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thanh T, sinh năm 1998; địa chỉ: 104/5 ấp T2, xã T, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Đặng Thành L, sinh năm 1998; địa chỉ: 168/4H ấp T2, xã T, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 118 ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thanh T và ông Đặng Thành L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 02 con chung là Đặng Trúc Q sinh ngày 05 tháng 10 năm 2019 và Đặng Trúc V sinh ngày 09 tháng 7 năm 2023.

Giao cho bà Bùi Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Đặng Trúc Q sinh ngày 05 tháng 10 năm 2019 và Đặng Trúc V sinh ngày 09 tháng 7 năm 2023. Ông Đặng Thành L tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 3.000.000 đồng (1.500.000 đồng/con/tháng), thi hành kể từ ngày án có hiệu lực đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Bùi Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án, ông Đặng Thành L chưa thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về nợ chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

Về án phí sơ thẩm: Bà Bùi Thanh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình và 150.000 đồng án phí dân sự (cấp dưỡng), được tính cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Trúc đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0024758 ngày 07/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh. Bà Bùi Thanh T đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND H.HM;
- THADS H.HM;
- UBND xã T, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Huy